

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 443/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Đào Thị L**, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Số nhà 20, tổ 59, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

* Bị đơn: Anh **Trần Văn V**, sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Tổ 59, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn: Luật sư **Đinh Đức Tr** - Giám đốc Công ty Luật TNHH Trường An Hưng; Địa chỉ: số nhà 168, đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đào Thị L và anh Trần Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đào Thị L và anh Trần Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị L và anh V có 02 (Hai) con chung là Trần Kiều A, sinh ngày 08/01/2010 và Trần Minh H, sinh ngày 24/7/2013. Khi ly hôn, giao con chung Trần Kiều A cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Trần Minh H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con thành niên. Chị L và anh V không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: chị L và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đào Thị L chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003800 ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Đào Thị L 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- UBND xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thanh Tâm